

Số: 1470 /QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 17 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung;
phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính
trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết
của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; được sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2019;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 995/QĐ-BGTVT ngày 10/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 74/TTr-SGTVT ngày 17/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố, phê duyệt kèm theo Quyết định này:

1. Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Quyết định số 657/QĐ-UBND ngày 13/4/2016 và Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 17/3/2020 (kèm theo Danh mục).

2. Phê duyệt Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính nêu tại khoản 1 Điều này (*kèm theo Quy trình*). Quy trình này thay thế Quy trình nội bộ, liên thông giải quyết thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt tại số thứ tự 1.19 mục 1 phần IV Quyết định số 709/QĐ-UBND ngày 25/4/2019 và số thứ tự 1.1 mục 1 phần I Quyết định số 420/QĐ-UBND ngày 17/3/2020.

Điều 2. Giao Sở Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh (Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh) và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện công khai thủ tục hành chính và Quy trình nêu tại Điều 1 Quyết định này tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo đúng quy định. Hoàn thành xong trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giao thông vận tải, Giám đốc Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/9/2023./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP (CDVCQG);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- CVP, các PVP UBND tỉnh;
- Công TTĐT tỉnh;
- Phòng CCHC (VLI_{03/23});
- Lưu: VT. Lai(455).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi

**DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CÓ THỰC HIỆN VÀ KHÔNG THỰC HIỆN
TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH,
TRỰC TUYẾN VÀ TRỰC TIẾP TẠI TRUNG TÂM GIẢI QUYẾT
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH TỈNH**



(Kèm theo Quyết định số 1470 /QĐ-UBND ngày 17/8/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Số TT	Tên thủ tục hành chính	Thủ tục hành chính				Tiếp nhận, giải quyết TTHC Trực tuyến
		Tiếp nhận và Trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích		Tiếp nhận và trả kết quả tại Trung tâm Giải quyết TTHC tỉnh		
	Lĩnh vực đường bộ	Có	Không	Có	Không	Thực hiện theo Quyết định số 595/QĐ-UBND ngày 30/3/2023
	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới	X		X		
	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới	X		X		

DANH MỤC
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH CÀ MAU
(Kèm theo Quyết định số 1470 /QĐ-UBND ngày 17 /8/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

*** CÁCH THỨC THỰC HIỆN**

1. Tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ, thủ tục hành chính trực tiếp đến Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau thông qua Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Cà Mau (Địa chỉ: Tầng 1, tầng 2, Tòa nhà Viettel, số 298, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau; hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính công ích, nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, địa chỉ website <https://dichvucong.gov.vn> hoặc Cổng Dịch vụ công trực tuyến tỉnh Cà Mau, địa chỉ website <http://dichvucong.camau.gov.vn> (nếu đủ điều kiện theo quy định).

2. Thời gian tiếp nhận: Vào giờ hành chính các ngày làm việc trong tuần (trừ ngày nghỉ lễ theo quy định), cụ thể như sau:

- Buổi sáng: Từ 07 giờ 00 phút đến 11 giờ 00 phút.
- Buổi chiều: Từ 13 giờ 00 phút đến 17 giờ 00 phút.

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	1.004261.000.00.00.H12	Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	- Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện và thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải	Không	- Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23/03/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ "1.004261" trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

TT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
2	1.004259. 000.00.00. H12	Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới	Trong thời hạn 02 ngày làm việc (cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33%) kể từ ngày nhận được hồ sơ đầy đủ	<ul style="list-style-type: none"> - Địa điểm Tiếp nhận và Trả kết quả trực tiếp: Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh. - Cơ quan, đơn vị thực hiện và thẩm quyền giải quyết: Sở Giao thông vận tải 	Không	<ul style="list-style-type: none"> - Thông tư số 08/2012/TT-BGTVT ngày 23/03/2012 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải. - <i>Thông tư số 13/2023/TT-BGTVT ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải</i> 	Các bộ phận tạo thành cơ bản còn lại của TTHC được kết nối, tích hợp theo số hồ sơ “1.004259” trên Cổng Dịch vụ công quốc gia

QUY TRÌNH
NỘI BỘ, LIÊN THÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI TỈNH CÀ MAU



*(Kèm theo Quyết định số 1470/QĐ-UBND ngày 17/8/2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)*

Các thủ tục: Cấp Giấy phép vận tải qua biên giới (Mã số TTHC: 1.004261.000.00.00.H12); Cấp lại Giấy phép vận tải qua biên giới (Mã số TTHC: 1.004259.000.00.00.H12)

a) Thời hạn giải quyết: Trong thời hạn 02 ngày làm việc (*cắt giảm 01/03 ngày làm việc, tỷ lệ 33%*) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Quy trình giải quyết:

- Bước 1: Chuyên viên trực tại Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, kiểm tra tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau (*trường hợp chưa có, cán bộ hướng dẫn hoặc thực hiện quy trình tạo tài khoản trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh Cà Mau*); nhập các thông tin cơ bản về bộ hồ sơ, kiểm tra các thành phần hồ sơ và xuất phiếu hẹn cho tổ chức, cá nhân, số hóa hồ sơ, chuyển hồ sơ về Sở Giao thông vận tải (*Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái*) để xử lý hồ sơ: 0,25 ngày làm việc.

- Bước 2: Chuyên viên Phòng Quản lý vận tải, phương tiện và người lái tiếp nhận (*chứng thực hồ sơ nếu có yêu cầu, kiểm tra file scan*), tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ (*nhập thông tin, đính kèm file, kết quả xử lý*) trình Lãnh đạo Sở Giao thông vận tải ký phê duyệt kết quả giải quyết các thủ tục hành chính nêu trên theo quy định: 1,5 ngày làm việc.

- Bước 3. Văn thư ghi số, lưu hồ sơ, scan kết quả giải quyết đính kèm lên hệ thống; chuyên hồ sơ, kết quả giải quyết về Trung tâm Giải quyết thủ tục hành chính tỉnh thực hiện lưu trữ hồ sơ thủ tục hành chính điện tử, trả kết quả (đồng thời cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử) cho tổ chức, cá nhân theo quy định: 0,25 ngày làm việc.

Lưu ý: Đối với các Quy trình liên thông như trên đơn vị nào nhận hồ sơ đầu vào xuất phiếu hẹn phải đảm bảo tổng thời gian thực hiện các Quy trình (từ khi nhận hồ sơ đầu vào đến khi kết thúc các quy trình, kết quả cho tổ chức, cá nhân) và để đảm bảo việc trả kết quả cho tổ chức, cá nhân theo phiếu hẹn, cơ quan, đơn vị có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính liên thông/không liên thông chủ động chuyên, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính về Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả trước 01 buổi. Đồng thời yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng theo Quy trình số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính; cấp kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử theo quy định./.